

Bản án số: 14/2024/HNGĐ - ST

Ngày: 08/4/2024

V/v tranh chấp Hôn nhân gia đình

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA – TP HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Thanh Minh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Hạ Tuấn** và ông **Đặng Viết Côi**

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Khuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 04 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 12/2024/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2024 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 12/2024/QĐST – HNGĐ ngày 19/3/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị **Nguyễn Thanh M** – sinh năm: 1989 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Bị đơn: anh **Nguyễn Xuân T** – sinh năm: 1989 (Vắng mặt)

Đều HKTT: thôn H, xã H, huyện Ứ, TP .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn ly hôn, biên bản lấy lời khai chị Nguyễn Thanh M là nguyên đơn trình bày: chị kết hôn với anh Nguyễn Xuân T ở thôn H, xã H. Chúng tôi kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, năm 2008. Sau khi kết hôn vợ chồng chị làm ăn sinh sống tại địa phương, cuộc sống chung hòa thuận, hạnh phúc, không có điều tiếng gì. Đến năm 2011, anh chị bắt đầu phát sinh mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh T ham chơi, lờ đờ, cờ bạc không quan tâm đến vợ con, mặc dù lúc này chị vừa mới sinh cháu thứ 2 được 2 tháng. Cuộc sống vợ chồng mệt mỏi, áp lực, anh T còn về báo nợ và chị lại phải đi vay mượn để trả nợ. Chị cũng khuyên bảo, động viên anh nhiều nhưng anh không thay đổi, những ngày tháng tiếp theo anh vẫn ham chơi và rất nhiều lần về báo nợ. Chị và gia đình đã rất cố gắng khuyên can nhưng anh không thay đổi, cuộc sống của vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, xung đột khiến tôi rất mệt mỏi. Chị đã nhiều lần bỏ đi nhưng vì nghĩ thương chồng, con nên lại quay về vun vén gia đình nhưng anh T không thay đổi và tháng 9/2022 chị quyết định ra ngoài ở và vợ chồng sống ly thân từ đó. Trong thời gian ly thân, anh T cũng có đôi lần nhắn tin, gọi điện nhưng chị đã quá mệt mỏi nên không muốn

hàn gắn. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên mong muốn được ly hôn, Mong Tòa xem xét giải quyết cho tôi được ly hôn.

Về con chung: anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Tuấn T1 – sinh ngày: 29/8/2008; Nguyễn Ngọc T2 – sinh ngày: 23/11/2011. Hiện tại, từ lúc chị chuyển ra ngoài ở thì hai con vẫn đang ở với anh T. Khi ly hôn, tôi có nguyện vọng để hai con anh T tiếp tục nuôi con và chị sẽ có trách nhiệm với các con theo khả năng của mình.

Về tài sản, công sức, công nợ chung: không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: chị M đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị đơn anh Nguyễn Xuân T đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng không đến Tòa làm việc. Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của anh. Tuy nhiên, anh T vẫn không đến Tòa án làm việc do đó không có quan điểm trình bày.

Kết quả xác minh tại chính quyền địa phương xã H xác định: chị M và anh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, ngày 26/2/2008. Sau khi kết hôn, cuộc sống của anh chị hòa thuận không thấy điều tiếng gì. Theo nắm bắt tại địa phương thì thời gian gần đây, anh T và chị M xảy ra mâu thuẫn, chị M về nhà bố mẹ để sinh sống. Anh T và chị M sống ly thân được một thời gian tuy nhiên nguyên nhân cụ thể là gì thì địa phương không nắm rõ. Trong thời gian chung sống, anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Tuấn T1 – sinh ngày: 29/8/2008 và cháu Nguyễn Ngọc T2 – sinh ngày: 23/11/2011. Hiện các cháu đang ở cùng anh T. Quan điểm của chính quyền địa phương: đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các bên đương sự.

Tại phiên tòa, chị M có đơn xin xét xử vắng mặt, vẫn giữ nguyên ý kiến không xuất trình thêm tài liệu chứng cứ nào khác. Anh T vắng mặt không có lý do, mặc dù đã được Tòa án triệu tập theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Viện kiểm sát về thủ tục tố tụng: Qua việc kiểm sát hồ sơ và tại phiên tòa thấy đều đúng và đầy đủ về quan hệ pháp luật, về thẩm quyền, về người tham gia tố tụng, người tiến hành tố tụng, việc thu thập chứng cứ, tổng đạt văn bản, thời hạn chuẩn bị xét xử, đưa vụ án ra xét xử. Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị M với anh T. Về con chung: giao con cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc T2 và Nguyễn Tuấn T1. Về tài sản, công sức, công nợ chung: không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết. Chị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo qui định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của các đương sự, Hội đồng xét nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thanh M đã làm đơn ly hôn theo mẫu và đã đóng dự phí ly hôn theo đúng quy định của pháp luật. Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân gia đình, Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa tiến hành thụ lý, giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án toà án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, triệu tập anh Nguyễn Xuân T đến toà án làm việc theo đúng trình tự của Bộ luật tố tụng dân sự; quyết định hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, chị M có đơn xin xét xử vắng mặt, anh T mặc dù đã được triệu tập họp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa xét xử nên căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử đối với vụ án.

[2] Về hôn nhân: Chị M và anh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, hợp pháp. Tuy nhiên, cuộc sống chung của anh chị không hòa thuận, hạnh phúc. Nguyên nhân theo chị M trình bày là không hợp nhau, không có cùng quan điểm sống. Nay chị M nhận thấy không còn tình cảm với anh T nên đã làm đơn xin ly hôn. Hội đồng xét xử nhận thấy cuộc sống hôn nhân của anh chị không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly hôn của chị M là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình.

[3] Về con chung: chị M và anh T có 02 con chung là cháu Nguyễn Tuấn T1 – sinh ngày: 29/8/2008 và cháu Nguyễn Ngọc T2 – sinh ngày: 23/11/2011 hiện đang ở với anh T3. Chị M có quan điểm để anh T tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cháu T1 và cháu T2 để các con có cuộc sống ổn định và đầy đủ vì chị không có chỗ ở, chị phải ở nhờ nhà bố mẹ đẻ, tuy nhiên, nhà bố mẹ đẻ chị ở gần nhà anh T nên chị vẫn có thể thăm hỏi các con thường xuyên. Anh T không có quan điểm trình bày. Quan điểm của các con: xin được ở với bố T để có cuộc sống ổn định. Xét nguyện vọng của các đương sự, nguyện vọng của các con anh T, chị M và tình hình thực tế cuộc sống của các cháu. Hội đồng xét xử nhận thấy, chị M không có chỗ ở, từ khi vợ chồng ly thân chị M phải đi ở nhờ, các con vẫn ở với anh T ổn định, cuộc sống vẫn tốt, các cháu lại có nguyện vọng ở với bố nên cần giữ nguyên việc nuôi con như trước khi ly hôn là anh T tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu T2 và cháu T1. Anh T không có quan điểm yêu cầu việc cấp dưỡng nuôi con nên Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị M là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về tài sản, công sức và công nợ: Chị M trình bày là không có gì, không đề nghị Tòa án giải quyết; anh T không có quan điểm trình bày nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết. Trường hợp sau này các đương sự có yêu cầu đề nghị thì sẽ giải quyết tại vụ án khác.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Chị M phải nộp toàn bộ án phí ly hôn theo quy định pháp luật. Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 56; 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thanh M:

1. Chị Nguyễn Thanh M được ly hôn với anh Nguyễn Xuân T;

2. Về con chung: Chị M và anh T có 02 con chung là cháu Nguyễn Tuấn T1 – sinh ngày: 29/8/2008 và cháu Nguyễn Ngọc T2 – sinh ngày: 23/11/2011. Sau khi ly hôn, giao anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Tuấn T1 và cháu Ngọc T2 cho đến khi con chung trưởng thành, khoẻ mạnh hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị M cho đến khi con chung trưởng thành, khoẻ mạnh hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về quyền thăm hỏi con chung: “Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.”

“Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.”

3. Về tài sản, công sức, công nợ chung: Chị M không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết. Trường hợp sau này, các đương sự có yêu cầu đề nghị thì sẽ giải quyết tại vụ án khác.

4. Về án phí: Chị M phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị M đã nộp tại Biên lai thu số 0011579 ngày 09/01/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn; bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ./.

Thành viên hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hoà;
- Chi cục THADS Ứng Hoà;
- Cơ quan thực hiện ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hs; V/P./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thanh Minh

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa